

Số: 334/BC-MNAD

Gò Vấp, ngày 27 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập

1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

1.1. Các văn bản pháp luật áp dụng:

- Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

1.2. Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc của cấp trên:

- Kế hoạch số 4141/KH-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022;

- Danh sách cán bộ, công chức thuộc đối tượng có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp phê duyệt ngày 03 tháng 12 năm 2021.

1.3. Công tác phân công thực hiện trong đơn vị:

- Triển khai các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện:
- + Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm học 2022 - 2023
- + Kế hoạch công tác giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2022 - 2023.
- + Kế hoạch năm học năm học 2022 - 2023
- + Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2022 - 2023
- + Kế hoạch phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật trong nhà trường năm học 2022 - 2023
- + Kế hoạch thi đua, khen thưởng năm học 2022 - 2023
- + Kế hoạch tuyển sinh năm học 2022 - 2023
- + Công khai thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.
- + Phổ biến, tuyên truyền luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí...
- Trình Ban lãnh đạo danh sách các cá nhân thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022: 04/04;

- Các cá nhân theo danh sách đã được phê duyệt thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định: 04/04 cán bộ, viên chức;

- Thực hiện thống kê báo cáo kết quả công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị: 04/04.

2. Kết quả thực hiện.

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	01
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2022	Người	04
4	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2022	Người	04
4.1	Số người đã thực hiện kê khai lần đầu	Người	0
	Tỷ lệ % so với tổng số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2022	%	0
4.2	Số người đã thực hiện kê khai hằng năm	Người	04
	Tỷ lệ % so với tổng số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2022	%	100
4.3	Số người đã thực hiện kê khai bổ sung	Người	0
	Tỷ lệ % so với tổng số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2022	%	0
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	01
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	04

	tỷ lệ% so với tổng số bản kê khai	%	100
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	04
	tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai	%	100
5	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản KK	04
	tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai	%	100

- Kết quả khác (nếu có): /

3. Đánh giá chung và kiến nghị

Không có.

Nơi nhận:

- Thanh tra quận;
- CB, VC, NV trường MNAD (để b/c);
- Lưu: VT.

Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị



Nguyễn Thị Vân

